

Số: /QĐ-UBND

Bến Tre, ngày tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt 01 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 3616/TTr-SLĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến tre (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung 01 quy trình nội bộ (số 07) trong lĩnh vực bảo trợ xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội thuộc thẩm quyền

tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 3. Căn cứ quy trình nội bộ đã được phê duyệt tại Quyết định này:

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị liên quan sửa đổi, bổ sung quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính tại Phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND cấp huyện;
- UBND cấp xã;
- Phòng KSTT, KGVX, TTPVHCC;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Nghị.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trúc Sơn

Phụ lục I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Danh mục quy trình nội bộ sửa đổi bổ sung

Số TT	Tên quy trình TTHC	Quyết định công bố TTHC	Quy trình số
	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận mức độ khuyết tật	<i>Quyết định số 2216/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre</i>	07

Phụ lục II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Quy trình số 07

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:
“XÁC ĐỊNH, XÁC ĐỊNH LẠI MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT VÀ CẤP GIẤY
XÁC NHẬN MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT”

Trình tự thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Khi có nhu cầu xác định, xác định lại mức độ khuyết tật thì người đề nghị hoặc người đại diện hợp pháp của người khuyết tật làm hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú theo quy định của pháp luật. - Công chức Một cửa hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Đồng thời chuyển hồ sơ đến công chức Lao động - Thương binh và Xã hội cấp xã.	Công chức Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp xã	01 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, xử lý hồ sơ: - Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện xác định mức độ khuyết tật; - Lập hồ sơ, biên bản kết luận xác định mức độ khuyết tật của người được đánh giá; - Niêm yết, thông báo công khai kết luận của Hội đồng tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; - Soạn thảo giấy xác nhận mức độ khuyết tật hoặc văn bản từ chối cấp	Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội cấp xã	16 ngày làm việc

	giấy xác nhận mức độ khuyết tật và nêu rõ lý do.		
Bước 3	Ký duyệt Giấy xác nhận khuyết tật hoặc văn bản từ chối cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật.	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 ngày làm việc
Bước 4	- Vào sổ theo dõi và trả kết quả cho người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật. - <i>Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh về kết quả giải quyết TTHC; thông báo người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật đến nhận kết quả TTHC.</i>	Công chức Một cửa của Ủy ban nhân dân cấp xã	01 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: 20 ngày làm việc			